

Số: 386/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 18 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 479/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu công nhận Thuận tình ly hôn*”, giữa:

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị Tú A**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: P1004 B5 Làng Q t T L, phường D V, quận C G, Thành phố H N.

Người yêu cầu: Anh **Ngô Trí H**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tập thể Sư 361 Dục Tú, Đ A, Thành phố H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H đều thống nhất xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H thống nhất xác định trong thời kỳ hôn nhân anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở): Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ: Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H cùng thống nhất xác định anh chị không nợ ai, không ai nợ gì anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Tú A chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Tú A về việc chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Ngô Trí H. Tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Tú A đã nộp theo biên lai thu số 0018744 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Nay chuyển thành lệ phí.

Đã hết thời hạn **07 (Bảy)** ngày làm việc, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H thống nhất xác định trong thời kỳ hôn nhân anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở):** Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Chị Nguyễn Thị Tú A và anh Ngô Trí H thống nhất xác định anh chị không nợ ai, không ai nợ gì anh chị. Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Tú A chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Tú A về việc chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Ngô Trí H. Tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Tú A đã nộp theo biên lai thu số 0018744 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố H N;
- VKSND quận C G, Thành phố H N;
- Chi cục THADS quận C G, Thành phố H N;
- UBND phường D V, quận C G, Thành phố H N;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2021 ngày 23/02/2021);
- Các đương sự;
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng